

Long Biên, ngày 02 tháng 10 năm 2024

**KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2024 -2025**

Thực hiện Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Thực hiện Hướng dẫn số 3037/SGDĐT-GDPT ngày 04/9/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp THCS; Căn cứ hướng dẫn /HD-PGD&ĐT ngày /9/2024 của phòng GD&ĐT quận Long Biên về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024-2025 cấp THCS; căn cứ kế hoạch chuyên môn của trường THCS Long Biên, Thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ khoa học xã hội trường THCS Long Biên xây dựng Kế hoạch chuyên môn năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

- Năm học gồm 35 tuần (HK I 18 tuần, HK II 17 tuần)
- Bắt đầu HK I ngày 05/9/2024; kết thúc HKI ngày 17/01/2025; nghỉ HKI 18/01/2025.
- Bắt đầu HK II ngày 20/01/2025; kết thúc HK II ngày 29/5/2025, kết thúc năm học 30/5/2025.

II. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Về xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Chỉ đạo nhóm chuyên môn hoàn thành việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn tại Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- Xây dựng kế hoạch giáo dục, phân công chuyên môn, thời khoá biểu (sáng, chiều) thực hiện dạy học trực tiếp; có phương án kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến để nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình GDPT 2018 và linh hoạt với thực tế.
- Đối với môn Lịch sử và Địa lí và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 4602/SGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2023 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học môn học Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
- Nội dung giáo dục của địa phương của Hà Nội: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học theo các chủ đề và thực hiện việc kiểm tra, đánh giá

thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Tổ chức kiểm tra đánh giá trực tuyến trên trang hanoistudy.

+ Với lớp 6, 7, 8: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương thành phố Hà Nội.

+ Với lớp 9: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn số 3165/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2021-2022 đến khi có thông báo mới.

- Đảm bảo tổng số tiết dành cho các hoạt động giáo dục và môn học bắt buộc thực hiện theo qui định tại Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng, chống tệ nạn xã hội; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác. Việc lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục thực hiện theo Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT, Công văn số 1621/SGDĐT-GDTrH ngày 28/5/2024 của Sở GDĐT đảm bảo linh hoạt sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường giúp HS dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

2. Về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT, Công văn số 2605/BGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Đối với nội dung Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong dạy học Lịch sử.

2.2. Tích cực tham gia và tham mưu tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS;

tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

3. Về kiểm tra, đánh giá

3.1. Các bài kiểm tra, đánh giá:

- Đánh giá thường xuyên (hệ số 1)
- Đánh giá định kì (đánh giá giữa kì - hệ số 2; đánh giá cuối kì - hệ số 3)

3.2. Thời điểm kiểm tra, đánh giá

	Đánh giá giữa kì	Đánh giá cuối kì
Học kì I	Tuần 9,10	Tuần 16,17
Học kì II	Tuần 26, 27	Tuần 33,34

Tùy theo đặc điểm của từng môn học, các nhóm thống nhất lịch kiểm tra giữa kì, cuối kì đảm bảo tiến độ, tránh chồng chéo gây áp lực cho học sinh.

3.3. Thời gian làm bài kiểm tra định kì

- Môn Toán; Văn; KHTN: 90 phút
- Môn Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí: 60 phút
- Các môn còn lại: 45 phút

3.4. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kì (đối với bài kiểm tra trên giấy)

3.4.1. Quy trình ra đề kiểm tra:

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức, trọng số điểm, số lượng câu hỏi theo các chủ đề)
- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra;
- Bước 3: Tổ nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;
- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và bắt thăm đề kiểm tra;
- Bước 5: Tiến hành in sao (hoặc mã hóa đề trên phần mềm), bảo mật đề
- Bước 6: Tổ chức kiểm tra
- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

* **Yêu cầu:** Ra đề đúng kĩ thuật, duyệt đề đúng quy trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề thi.

3.4.2. Cấu trúc đề kiểm tra

* **Về mức độ nhận thức:** Khoảng: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng và 10% vận dụng cao. Căn cứ vào tình hình thực tiễn các nhà trường điều chỉnh các mức độ nhận thức theo tỉ lệ phù hợp, khuyến khích tăng dần mức độ vận dụng và vận dụng cao.

* **Về kiến thức:**

a) Đối với môn Ngữ văn:

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo tại công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH c/v hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Bộ GDĐT.

- Hình thức:

+ Khối 6,7: Khoảng 20% trắc nghiệm (08 câu hỏi x 0.25 điểm) và 80% tự luận

+ Khối 8,9: 100% tự luận.

- Riêng lớp 9, đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT³.

b) Đối với các môn: GD&ĐT, Lịch sử và Địa lí

- **Khối 6,7,8:** khoảng 70% TNKQ; 30% tự luận. Tổ nhóm chuyên môn đề xuất số lượng câu hỏi TNKQ cho phù hợp.

- **Khối 9:** 100% TNKQ; tham khảo đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT³, lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm:

+ Trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng;

+ Trắc nghiệm dạng Đúng/Sai (mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý lựa chọn đúng hoặc sai)

- Khuyến khích các nhóm ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá.

*** Lưu ý:**

- Đối với các đề kiểm tra có từ 50% trắc nghiệm trở lên, yêu cầu có ít nhất **4 mã đề**;

- Phòng GD&ĐT ra đề kiểm tra cuối kì môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh và đề khảo sát các môn thi vào lớp 10 THPT đối với lớp 9;

- Nhà trường ra đề kiểm tra các môn lớp 6,7,8; LS&ĐL, GD&ĐT

- Cung cấp và cập nhật đề kiểm tra định kì trên trang Website của nhà trường chậm nhất 01 tuần sau khi kiểm tra;

III. Sử dụng hồ sơ, sổ sách:

Thực hiện theo **Điều 21 Thông tư 32/2020/TT-BGD&ĐT**. Nhà trường không ép buộc giáo viên bổ sung thêm hồ sơ sổ sách ngoài qui định, tăng cường sử dụng và quản lý hồ sơ trực tuyến.

1. Đối với tổ chuyên môn: gồm có 2 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học) và sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn

2. Đối với giáo viên:

- **GVBM:** có 3 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục (theo năm học); Kế hoạch bài dạy (giáo án); sổ theo dõi, đánh giá học sinh;

Lưu ý: Kế hoạch bài dạy cần có nhận xét, đánh giá, điều chỉnh sau mỗi bài dạy (tiết dạy).

- **GVCN:** ngoài các hồ sơ của GVBM có thêm sổ chủ nhiệm

*** Một số hồ sơ không qui định trong Điều lệ**

- Lịch báo giảng của giáo viên, lịch mượn trả đồ dùng dạy học của giáo viên triển khai đăng kí theo hình thức trực tuyến, BGH nhà trường kiểm tra theo định kì hàng tháng.

- Sổ theo dõi dự giờ: lưu hồ sơ theo các phiếu dự giờ (theo mẫu đính kèm), theo thứ tự các tuần trong năm học, các phiếu dự giờ đánh giá, nhận xét phù hợp với phần điểm số; chỉ rõ những ưu điểm, tồn tại, hạn chế của tiết dạy đồng thời tư vấn các giải pháp khắc phục để GV thực hiện tốt hơn ở các hoạt động kế tiếp.

- Phiếu đánh giá tiết dạy của giáo viên:

*** Qui định chung**

- Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn được quy định đối với từng loại sổ sách.

- Các phụ lục qui định tại công văn 5512 (PL1: Kế hoạch dạy học, PL2: Kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục của tổ nhóm chuyên môn, PL3: Kế hoạch giáo dục của GV, PL4: Kế hoạch bài dạy) được dùng để tham khảo cho phù hợp với tình hình thực tế và được thống nhất chung cho các khối, lớp trong nhà trường.

- Các loại hồ sơ, sổ sách được sự kiểm tra, nhận xét, đánh giá của BGH, TTCM định kỳ ít nhất 1 lần/tháng và được lưu giữ đúng vị trí do nhà trường quy định.
- Các loại hồ sơ, sổ sách theo dõi trên phần mềm, thực hiện việc cập nhật theo đúng tiến độ qui định đối với từng loại hồ sơ.

IV. Các cuộc thi

1. Các cuộc thi của học sinh

- Các môn văn hóa cấp Thành phố dự kiến sau khi kết thúc HKI (đối với học sinh lớp 9);
- Các cuộc thi cấp Thành phố, quốc gia và quốc tế: Nghiên cứu khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, Viết thư quốc tế UPU... (theo hướng dẫn của Sở GDĐT)
- Thi Olympic các môn văn hoá cấp Quận đối với HS lớp 7 (dk tổ chức cuối năm học)

* Học sinh giỏi 10 bộ môn văn hóa khối 9

STT	MÔN	KQ VÒNG 1 CLB QUẬN	GVPT LỚP 9
1	Văn	2	Tô Thị Kim Thoa
2	Địa	4	Phạm Thị Hương
3	GDCD	2	Nguyễn Thị Bích Thuận
4	Lịch sử	1	Vũ Thị Giang
			TỔNG

* Phân công phụ trách câu lạc bộ năm học 2024-2025

Môn	GV phụ trách	Môn	GV phụ trách
Ngữ văn 6	Trần Thị Giang	GDCD8	Nguyễn Thị Bích Thuận
Ngữ văn 7	Trần Thúy An	Địa 8	Bùi Thị Trang
Ngữ văn 8	Dương Thị Hồng Nhung	Sử 8	Nguyễn Thị Thanh Hoài
Ngữ văn 9	Tô Thị Kim Thoa		

2. Các cuộc thi của giáo viên

- Thi GVG cấp trường: tháng 11/2024 môn Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp.
- + Các môn tự chọn: Ngữ văn, LS&ĐL (nội dung Lịch sử)
- Thi GVG cấp Quận: dự kiến trong HK II
- + Các môn theo qui định của Sở GDĐT: Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp.
- + Các môn tự chọn: Ngữ văn, LS&ĐL (nội dung Lịch sử)

* Kế hoạch kiểm tra toàn diện năm học 2024-2025

	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4
GV được kiểm tra	N.Thuận	Thanh Hoài	Bùi Trang	Mỹ Linh	Thúy An
GV phụ trách KT	Phạm Thủy	Vũ Giang	Phạm Hương	Ngô Thủy	Trần Giang

V. Về tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn

- Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn linh hoạt theo các hình thức dự giờ trong đó tập trung đổi mới PPDH, chú trọng đến phát huy khả năng tự học, tự nghiên cứu và khám phá của học sinh; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, các vấn đề đổi mới trong năm học hoặc các vấn đề khó, mới mà tổ nhóm chuyên môn cần tập trung tháo gỡ. Tập trung xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018
- Công tác tổ chức SHCM thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 5555 của Bộ GDĐT ngày 8/10/2014 và công văn 10801 của Sở GDĐT ngày 31/10/2014. Cụ thể: SHCM 2 lần/ tháng vào tuần 2,4; tổ XH SHXM vào tiết 4,5 thứ 3
- Duy trì “ngày chuyên môn” trong tháng đảm bảo hiệu quả. Thời gian thực hiện ngày chuyên môn chiều thứ 7 tuần 3 hàng tháng. Hình thức linh hoạt trực tiếp hoặc trực tuyến.

1. Đối với các chuyên đề cấp trường:

Thực hiện theo KHGD của nhà trường, đảm bảo thực hiện ở đủ các bộ môn.

Cụ thể: Chuyên đề cấp Quận 01 chuyên đề môn Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp lớp 9

Chuyên đề cấp trường gồm 11 chuyên đề trong đó 9 chuyên đề đổi mới PPDH và 02 chuyên đề ôn thi vào 10;

- 01 chuyên đề tổ chức vào tháng 4 sau khi biết môn thi thứ 3.

ST T	Tháng	Tuần	Phân môn /Khối	Người thực hiện	Lớp	Bài dạy	Định hướng chuyên đề
1	10	1	GDCD 9	N.Thuận	9A3	Sống có lí tưởng	Định hướng ôn thi vào 10
2		3	Văn 9	Nguyễn Trang	9A6	Rèn kĩ năng viết đoạn văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết	
3	11	2	LS8	Nguyễn Thị Thanh Hoài	8A3	Bài 6: Công cuộc khai phá vùng đất phía nam và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa từ thế kỉ XVI-XVIII	Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm
4		4	Văn 6	Trần Thị Giang	6A6	THĐH: Văn bản 3: Thời thơ ấu của Honda	
5	12	1	Địa 9	Bùi Trang	9A6	Công nghiệp	

6		2	LS9	Vũ Thị Giang	9A7	Cách mạng tháng Tám năm 1945	chất của học sinh
7	3	2	Văn 8	Trần Thúy An	8A2	THĐH: Bên bờ Thiên Mạc	
8	4	2	GDĐP7	Vũ Thị Hồng Tính	7A8	Chủ đề 6: Phong trào đền ơn đáp nghĩa của thành phố Hà Nội	
9		4	Văn 9	Ngô Thị Thủy	9A1	Rèn kĩ năng làm câu hỏi đọc hiểu	Ôn thi vào 10 (SHCM trao đổi GV Văn)
10			Môn thi thứ 3	GVBM	9	Ôn tập theo chủ đề	

2. Chuyên đề cấp tổ

- Mỗi giáo viên Văn đăng kí thực hiện 1 chuyên đề cá nhân để tổ, nhóm dự giờ, góp ý.

STT	GV thực hiện chuyên đề	Môn/ Khối	Thời gian
1	Bùi Khánh Huyền	Văn 6	Tháng 12
2	Trần Kiều Trang	Văn 7	Tháng 12
3	Nguyễn Diệu Linh	Văn 6	Tháng 3
4	Dương Thị Hồng Nhung	Văn 9	Tuần 4 tháng 3
5	Tô Thị Kim Thoa	Văn 9	Tuần 2 tháng 11

Trên đây là hướng dẫn một số nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024-2025, đề nghị các nhóm chuyên môn triển khai và thực hiện theo qui định ./.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/h);
- Tổ, nhóm chuyên môn;
- Lưu, VP (3).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
TỔ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Bích Thuận